

Số: 21/2021/QĐST - HNGĐ

Quan Sơn, ngày 13 tháng 05 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2021/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị H, sinh năm 1980,
Nơi ĐKKHTT: xã SH, huyện Q S, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở hiện nay: Bản L, xã SH, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa;

- *Bị đơn*: Anh Lò Văn D, sinh năm 1965,
Nơi ĐKKHTT: xã SH,, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi ở hiện nay: Bản L, xã SH, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213- Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147- Bộ luật TTDS; Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 05 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/05/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị H và anh Lò Văn D.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Hà Thị H và anh Lò Văn D thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Hà Thị H và anh Lò Văn D có 01 con chung là Lò Chung B- sinh ngày 22/02/2010. Hiện nay cháu B đang ở với mẹ. Sau khi ly hôn vợ chồng

thỏa thuận, thống nhất giao cháu Lò Chung B cho chị Hà Thị H trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và không yêu cầu anh Lò Văn D phải cấp dưỡng nuôi con chung;

Anh Lò Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không được ai cản trở.

- Về tài sản: Chị Hà Thị H và anh Lò Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị H và anh Lò Văn D thỏa thuận chị Hà Thị H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0002881 ngày 19/4/2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện QS. Như vậy chị Hà Thị H được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện QS (02bản);
- UBND xã SH, huyện QS,
- tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bàn Hữu Văn